

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 40/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan
Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Di sản Văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4079/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen;

Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan (vé vào cổng) Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Áp dụng cho các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài đến thăm quan tại Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen.

b) Tổ chức thu phí: Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen.

c) Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan.

Điều 2. Mức thu phí: 10.000 đồng/vé/người.

Điều 3. Đối tượng được miễn, giảm thu phí

1. Đối tượng được miễn thu phí

a) Trẻ em dưới 06 tuổi hoặc có chiều cao dưới 01 mét.

b) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

2. Đối tượng được giảm 50% mức thu phí

a) Trẻ em từ 06 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc có chiều cao dưới 1,4 mét.

b) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa. Trường hợp khó xác định là người được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ thì chỉ cần có giấy xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú.

c) Người khuyết tật nặng theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

d) Người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi.

Đối với người thuộc diện đủ điều kiện hưởng từ hai chính sách giảm phí thăm quan trở lên quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 2 Điều này thì chỉ được giảm tối đa 50% mức phí.

Điều 4. Thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

Tổ chức thu phí được trích để lại 20% trên tổng số tiền phí thu được hàng năm để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định tại

Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; số tiền thu phí còn lại nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. bãi bỏ Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và bãi bỏ nội dung phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tâm